

Thanh Hóa, ngày tháng 4 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA
Hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động
xã hội hóa khác tại trường Mầm non An Hưng

Thực hiện Quyết định số 287/QĐ-TTTH ngày 19/01/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa khác tại trường Mầm non An Hưng, phường Đông Quang.

Xét Báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra, kết quả thẩm định dự thảo kết luận thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa khác tại trường Mầm non An Hưng như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Mầm non An Hưng được thành lập trên cơ sở sáp nhập trường MN An Hoạch và trường MN Đông Hưng cũ (tháng 10/2021); số lượng biên chế được giao: 28 người; số cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng hiện có: 32 người (trong đó cán bộ, viên chức: 28 người; hợp đồng nấu ăn 02 người; hợp đồng bảo vệ: 01 người; hợp đồng nhân viên vệ sinh 01 người). Trường thuộc hạng I có 09 nhóm lớp (01 nhóm nhà trẻ, 08 lớp mẫu giáo); hiện tại trường có tổng số 210 học sinh; thực hiện tổ chức bán trú cho 100% trẻ tại trường.

Diện tích khuôn viên nhà trường 4.350m² (diện tích xây dựng: 2.800m²); về cơ sở vật chất gồm có: 10 phòng học/9 lớp có các thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác giáo dục, chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ; 09 phòng chức năng và phòng hiệu bộ đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ dạy và học; 01 Bếp nấu đảm bảo quy trình một chiều theo quy định; 01 khu chế biến đảm bảo diện tích; sân trường có khu vui chơi ngoài trời.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. VỀ HOẠT ĐỘNG THU - CHI TÀI CHÍNH TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CẤP

1. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp

a) Về công tác lập dự toán:

Hàng năm căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền giao trong năm kế hoạch, nhà trường lập dự toán đảm bảo theo Luật ngân sách nhà nước, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Việc thực hiện thu, chi theo dự toán được giao:

Nguồn kinh phí được giao và quyết toán thu, chi qua các năm trong giai đoạn năm 2021-2025:

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1. KP năm trước chuyển sang	-	-	-	-	-
2. DT được giao trong năm	3.229.026.000	3.096.932.000	3.443.206.500	4.712.416.000	5.632.174.000
- Kinh phí tự chủ	3.112.222.000	3.079.582.000	3.243.964.000	4.216.153.000	5.162.222.000
- Kinh phí không tự chủ	116.804.000	17.350.000	199.242.500	496.263.000	469.952.000
3. Kinh phí quyết toán	3.214.326.000	3.096.932.000	3.443.206.500	4.690.646.000	5.602.592.000
- Kinh phí tự chủ	3.097.522.000	3.079.582.000	3.243.964.000	4.194.383.000	5.132.640.000
+ Chi chế độ con người	2.347.784.000	2.761.215.000	3.044.742.000	3.998.000.000	4.830.240.000
+ Chi nghiệp vụ, CM	749.738.000	318.367.000	199.222.000	196.383.000	302.400.000
- Kinh phí không tự chủ	116.804.000	17.350.000	199.242.500	496.263.000	469.952.000
+ Chi chế độ con người	103.960.000	-	121.361.000	397.416.000	-
+ Chi khác	12.844.000	17.350.000	77.881.500	98.847.000	469.952.000
4. KP tự chủ, không tự chủ bị hủy	14.700.000	-	-	21.770.000	29.582.000
5. KP chuyển năm sau	-	-	-	-	-

c) Việc thẩm định, quyết toán nguồn kinh phí

Hàng năm đơn vị đã lập báo cáo quyết toán gửi phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố và đã được thẩm định xét duyệt.

d) Việc công khai quyết toán

Đơn vị đã thực hiện công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021-2025 theo quy định. Công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2021-2024. Công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách hàng quý, 6 tháng và cả năm từ 2021-2025. Việc công khai tài chính ngân sách nhà nước, đơn vị thực hiện tương đối đầy đủ theo quy định về nội dung công khai, thời điểm công khai và hình thức ban hành văn bản công khai.

Qua kiểm tra cho thấy:

+ Năm 2021, khi lập dự toán, đơn vị không có thuyết minh chi tiết theo nội dung công việc kèm theo văn bản gửi cấp trên theo quy định tại điểm 1.1 khoản 1

mục X Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính.

+ Một số nội dung trong Quy chế chi tiêu nội bộ chưa phù hợp quy định theo Nghị quyết 64/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa. Trong Quy chế chi tiêu nội bộ có quy định: *“Chi tiền hội nghị sơ kết, tổng kết 20.000đ/người; chi bồi dưỡng đi tập huấn kiến thức 100.000đ/người”*. Tuy nhiên, theo Nghị Quyết 64/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Nghị quyết) có quy định về nội dung chi tiền *“giải khát giữa giờ”* nhưng không quy định về việc cấp tiền mặt cho đại biểu; Nghị quyết quy định về chế độ công tác phí (chi phí đi lại tàu xe, phụ cấp lưu trú, tiền thuê phòng nghỉ) nhưng không quy định về *“chi tiền bồi dưỡng đi tập huấn kiến thức”* như trong Quy chế chi tiêu nội bộ. Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ thanh toán từ năm 2021-2025, đơn vị chưa có phát sinh các nội dung chi này.

+ Năm 2021 một số nội dung chi hạch toán chưa phù hợp với bản chất nghiệp vụ phát sinh theo quy định tại phụ lục II Thông tư 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính: mua quạt, thiết bị điện hạch toán tiêu mục 6599 (hạch toán đúng là 6552); nâng cấp phần mềm hạch toán tiêu mục 7049 (hạch toán đúng là 7053); chèn nước văn phòng hạch toán tiêu mục 7799 (hạch toán đúng là 6551).

2. Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị được cấp trên cấp từ nguồn ngân sách nhà nước: (không có)

II. VIỆC THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN THU SỰ NGHIỆP, CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ HỌC SINH, CÁC KHOẢN THU KHÁC (NẾU CÓ)

1. Các khoản thu theo quy định nhà nước (thu học phí)

a) Việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thu:

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch thu, chi học phí vào đầu mỗi năm học; tổ chức họp Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn để thống nhất chủ trương; tổ chức họp Phụ huynh học sinh để thông báo mức thu, miễn, giảm học phí cho từng đối tượng theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Nghị định của Chính phủ ban hành để thu cho từng năm học theo quy định.

b) Việc thực hiện thu từ các nguồn thu:

- *Mức thu:*

+ Năm học 2021-2022, năm học 2023-2024, năm học 2024-2025 mức thu 150.000đ/hs/tháng đối với học sinh không bán trú và mức thu 195.000đ/hs/tháng đối với học sinh có bán trú theo các Nghị quyết: số 41/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016, số 149/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021, số 21/2024/NQ-HĐND

ngày 31/5/2024 của HĐND tỉnh.

+ Năm học 2022-2023 mức thu 300.000 đ/hs/tháng theo Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND tỉnh ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh, sau đó điều chỉnh lại mức thu 150.000đ/hs/tháng đối với học sinh không bán trú và mức thu 195.000đ/hs/tháng đối với học sinh có bán trú theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 31/5/2024 của HĐND tỉnh.

+ Năm học 2025-2026 trẻ em mầm non được miễn học phí theo Điều 15 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ.

- *Đối tượng thu, số học sinh đã thu:* Năm học 2021-2022: 213 hs; năm 2022-2023: 232 hs; năm 2023-2024: 229 hs; năm 2024-2025: 225 hs.

c) Kết quả thu, chi:

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Năm 2021 <i>(học kỳ 2 năm học 2020-2021 và học kỳ 1 năm học 2021-2022)</i>	Năm 2022 <i>(học kỳ 2 năm học 2021-2022 và học kỳ 1 năm học 2022-2023)</i>	Năm 2023 <i>(học kỳ 2 năm học 2022-2023 và học kỳ 1 năm học 2023-2024)</i>	Năm 2024 <i>(học kỳ 2 năm học 2023-2024 và học kỳ 1 năm học 2024-2025)</i>	Năm 2025 <i>(học kỳ 2 năm học 2024-2025 và học kỳ 1 năm học 2024-2025)</i>
1. Tiền học phí					
- Số dư năm trước chuyển sang	20.541.000	1.342.000	219.859.000	4.818.000	67.872.000
- Tổng thu học phí	378.702.600	406.756.000	405.112.500	394.485.000	328.245.000
+ Thu học phí	375.582.600	406.366.000	400.822.500	329.940.000	127.920.000
+ Cấp bù học phí	3.120.000	390.000	4.290.000	64.545.000	200.325.000
- Tổng chi trong năm	397.901.600	188.239.000	620.153.500	331.431.000	351.866.000
+ Chi chế độ con người	173.226.500	0	230.131.000	150.348.000	156.451.000
+ Chi thuê nhiên viên, bảo vệ	86.600.000	48.600.000	61.680.000	49.840.000	52.920.000
+ Chi nghiệp vụ chuyên môn	138.071.100	139.639.000	328.342.500	131.243.000	142.495.000
- Số dư chuyển năm sau	1.342.000	219.859.000	4.818.000	67.872.000	44.251.200

Qua kiểm tra cho thấy:

+ Năm 2022, 2023, 2024 đơn vị có mở tài khoản nhưng chưa thực hiện thu qua tài khoản ngân hàng đã mở để thu học phí theo tinh thần chỉ đạo tại điểm k khoản 4 Mục III Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ.

+ Có một số nội dung thanh toán chưa chặt chẽ, chưa đảm bảo nguyên tắc: năm 2022 thanh toán tiền mua quạt trần và quạt tường không có đề xuất về nhu cầu mua sắm, dự toán chi tiết của các bộ phận có liên quan; một số trường hợp

thanh toán tiền mua VPP không có danh sách cấp phát cho người sử dụng.

d) Việc tổng hợp báo cáo quyết toán, thực hiện công khai:

- *Về thực hiện báo cáo tài chính và quyết toán:* Đơn vị đã thực hiện đối chiếu, quyết toán đối với các khoản thu, chi theo quy định.

- *Về thực hiện công khai tài chính:* Việc công khai các khoản thu, chi được thực hiện theo quy định.

Qua kiểm tra cho thấy: Đơn vị chưa thực hiện công khai “*mức thu học phí dự kiến cho 02 năm tiếp theo*” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và khoản 2 Điều 5 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

a) Việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thu:

Hàng năm, căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh và các Công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa, UBND thành phố Thanh Hóa và UBND phường Đông Quang về việc thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục công lập, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch thu - chi các khoản dịch vụ (tổ chức bán trú, thuê khoán người nấu ăn bán trú, đồ dùng bán trú, giáo dục kỹ năng sống, dạy học làm quen với tiếng Anh) vào đầu mỗi năm học, nhà trường tổ chức họp Ban giám hiệu để thống nhất chủ trương; tổ chức họp Phụ huynh học sinh để thỏa thuận mức thu (có biên bản họp phụ huynh các lớp và biên bản họp Ban đại diện CMHS trường); trình gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hóa, UBND phường Đông Quang phê duyệt Kế hoạch trước khi thực hiện.

b) Việc thực hiện thu từ các nguồn thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

- *Mức thu tiền ăn bán trú:* Năm học 2020-2021 (học kỳ 2) là 22.000đ/hs/ngày; năm học 2021-2022 đến năm học 2024-2025 là 24.000đ/hs/ngày; năm học 2025-2026 là 25.000đ/hs/ngày.

- *Mức thu tiền phục vụ bán trú:* Năm 2020-2021 (học kỳ 2), 2021-2022 là 180.000đ/hs/tháng; năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025 là 135.000đ/hs/tháng; năm học 2025-2026 là 140.000đ/hs/tháng.

- *Mức thu tiền đồ dùng bán trú:*

Đối với học sinh tuyển mới đầu cấp mức thu: Năm học 2020-2021 (học kỳ 2) đến năm học 2021-2022 là 490.000đ/hs/năm; năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025 là 395.000đ/hs/năm; năm học 2025-2026 là 400.000đ/hs/năm.

Đối với những năm học tiếp theo mức thu: Năm học 2020-2021 (học kỳ 2) đến năm học 2021-2022 là 240.000đ/hs/năm; năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025 là 135.000đ/hs/năm; năm học 2025-2026 là 140.000đ/hs/năm.

- *Mức thu tiền vệ sinh*: Năm học 2020-2021 (học kỳ 2) là 14.000đ/hs/tháng; năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026 là 15.000đ/hs/tháng.

- *Mức thu tiền học hè, thứ 7*: Từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026 là 45.000đ/hs/ngày.

- *Mức thu tiền thuê khoản người nấu ăn bán trú*: Năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025 là 70.000đ/hs/tháng; năm học 2025-2026 là 75.000đ/hs/tháng.

- *Mức thu tiền cho trẻ làm quen với tiếng Anh*: Năm học 2023-2024 và năm học 2025-2026 là 12.000đ/hs/tiết.

- *Mức thu tiền giáo dục kỹ năng sống*: Năm học 2023-2024 và năm học 2025-2026 là 12.000đ/hs/tiết.

c) Kết quả thu, quản lý các khoản thu ngoài ngân sách:

Căn cứ hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố, nhà trường đã thu các khoản thu ngoài ngân sách để chi cho các hoạt động bán trú; thực hiện các nội dung chi theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; thực hiện chi theo nguyên tắc thu đủ, chi đủ. Kết quả như sau:

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Năm 2021 (<i>học kỳ 2 năm học 2020-2021 và học kỳ 1 năm học 2021-2022</i>)	Năm 2022 (<i>học kỳ 2 năm học 2021-2022 và học kỳ 1 năm học 2022-2023</i>)	Năm 2023 (<i>học kỳ 2 năm học 2022-2023 và học kỳ 1 năm học 2023-2024</i>)	Năm 2024 (<i>học kỳ 2 năm học 2023-2024 và học kỳ 1 năm học 2024-2025</i>)	Năm 2025 (<i>học kỳ 2 năm học 2024-2025 và học kỳ 1 năm học 2024-2025</i>)
1. Tiền ăn bán trú					
- Số dư năm trước chuyển sang	0	0	5.200	6.000	9.000
- Tổng số thu trong năm	678.660.000	913.931.000	966.432.000	968.238.000	898.950.000
- Tổng số chi trong năm	678.660.000	913.925.800	966.431.200	968.235.000	887.284.000
- Số dư chuyển năm sau	0	5.200	6.000	9.000	11.675.000
2. Tiền phục vụ bán trú					
- Số dư năm trước chuyển sang	7.498.100	159.200	3.944.200	35.000	0
- Tổng số thu trong năm	324.355.000	255.870.000	266.400.000	257.625.000	253.775.000
- Tổng số chi trong năm	331.693.900	252.085.000	270.309.200	257.660.000	247.448.000
- Số dư chuyển năm sau	159.200	3.944.200	35.000	0	6.327.000
3. Tiền đồ dùng bán trú					
- Số dư năm trước chuyển sang	20.000	6.860.000	0	0	0
- Tổng số thu trong năm	87.770.000	53.040.000	54.265.000	52.705.000	46.800.000
- Tổng số chi trong năm	80.930.000	59.900.000	54.265.000	52.705.000	45.715.000

- Số dư chuyển năm sau	6.860.000	0	0	0	1.085.000
4. Tiền vệ sinh					
- Số dư năm trước chuyển sang	0	78.000	55.000	90.000	660.000
- Tổng số thu trong năm	26.058.000	23.835.000	30.210.000	29.505.000	27.375.000
- Tổng số chi trong năm	25.980.000	23.858.000	30.175.000	28.935.000	28.035.000
- Số dư chuyển năm sau	78.000	55.000	90.000	660.000	0
5. Tiền học hè + thứ 7					
- Số dư năm trước chuyển sang	0	0	3.235.000	3.654.000	190.000
- Tổng số thu trong năm	52.094.000	274.664.000	211.016.000	207.945.000	192.195.000
- Tổng số chi trong năm	52.094.000	271.429.000	210.597.000	211.409.000	191.348.000
- Số dư chuyển năm sau	0	3.235.000	3.654.000	190.000	1.037.000
6. Tiền học thuê khoán người nấu ăn					
- Số dư năm trước chuyển sang	0	0	0	55.000	90.000
- Tổng số thu trong năm	0	48.650.000	141.050.000	138.530.000	129.595.000
- Tổng số chi trong năm	0	48.650.000	140.995.000	138.495.000	127.900.000
- Số dư chuyển năm sau	0	0	55.000	90.000	1.785.000
7. Tiền học tiếng Anh					
- Số dư năm trước chuyển sang	0		0	1.157.000	1.391.000
- Tổng số thu trong năm		00	23.136.000	48.960.000	72.288.000
- Tổng số chi trong năm	0	0	21.979.000	48.726.000	71.654.000
- Số dư chuyển năm sau	0	0	1.157.000	1.391.000	2.025.000
8. Tiền học kỹ năng sống					
- Số dư năm trước chuyển sang	0	0	0	1.066.000	0
- Tổng số thu trong năm	0	0	21.312.000	27.792.000	26.208.000
- Tổng số chi trong năm	0	0	20.246.000	28.858.000	25.212.000
- Số dư chuyển năm sau	0	0	1.066.000	-	996.000

Qua kiểm tra cho thấy:

+ Về việc thu, quản lý các khoản thu ngoài ngân sách: Trường Mầm non An Hưng thu các khoản thu ngoài ngân sách giai đoạn 2021-2024 nhưng không nộp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại, mà để quỹ tiền mặt và chi trực tiếp bằng tiền mặt là chưa đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước: “2. Thu khác bằng tiền mặt: b) Đối với các khoản thu khác bằng tiền mặt phát sinh tại đơn vị sự nghiệp công lập: Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập có phát sinh nguồn thu bằng tiền mặt từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng NSNN, thì đơn vị sự nghiệp công lập gửi số tiền thu được vào tài khoản của đơn

vị tại ngân hàng thương mại hoặc KBNN theo quy định ...”.

+ *Về việc chi tiền mặt không đúng quy định:* Từ năm 2021 - 2024, Trường Mầm non An Hưng thực hiện chi tiền mặt đối với các khoản chi có giá trị trên 5.000.000 đồng là không đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước: “*Điều 6. Nội dung chi bằng tiền mặt: 6. Các khoản chi của đơn vị giao dịch có giá trị nhỏ không vượt quá 5 triệu đồng đối với một khoản chi; các khoản chi cho các đoàn công tác, chi hỗ trợ thôn bản ở các xã và các khoản chi khác cho các đơn vị cung cấp hàng hóa, dịch vụ không có tài khoản tại ngân hàng, trừ những khoản chi cho những công việc cần phải thực hiện đấu thầu theo chế độ quy định*”.

+ *Về xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ:* Trong Quy chế chi tiêu nội bộ của trường từ năm 2022-2025 chưa xây dựng cơ cấu chi, mức chi từ nguồn thu chăm sóc trẻ trong các ngày nghỉ, ngày hè và nguồn thu từ giáo dục kỹ năng sống và dạy học làm quen với tiếng Anh (chỉ đưa vào kế hoạch thu chi các khoản dịch vụ đầu năm) là chưa đúng theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố Thanh Hóa (Công văn số 2516/SGDĐT-KHTC ngày 16/9/2022; Công văn số 5782/HD-UBND ngày 29/9/2022 của UBND thành phố Thanh Hóa).

- *Về chứng từ kế toán:* Chứng từ thanh toán tiền công trực trả cho các cô giáo từ tháng 01-05/2022 chưa có bảng chấm công; Chứng từ mua đồ dùng bán trú, có một số danh sách cấp phát cho các lớp thiếu chữ ký nhận của giáo viên các lớp được cấp.

d) Việc mở sổ theo dõi và quản lý tiền mặt: Nhà trường đã mở sổ Quỹ tiền mặt để theo dõi các khoản thu chi trong tháng.

e) Việc quyết toán, công khai quyết toán thu, chi các khoản đóng góp:

Đơn vị đã thực hiện đối chiếu, quyết toán đối với các khoản thu, chi theo quy định; kết quả thu, chi đều được công khai trong các hội nghị họp phụ huynh đầu năm và cuối năm học của các lớp và được niêm yết công khai tại trường theo quy định.

III. VIỆC HUY ĐỘNG, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CÁC KHOẢN THU XÃ HỘI HÓA (XHH)

1. Việc huy động, quản lý, sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ và huy động hợp pháp khác từ các nguồn bên ngoài đơn vị.

Qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách kế toán, chứng từ liên quan; trong kỳ kiểm tra, đơn vị không phát sinh việc huy động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản viện trợ hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân bên ngoài đơn vị.

2. Kết quả việc huy động, thu, quản lý, sử dụng các khoản thu xã hội

hóa của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

a) Việc xây dựng, Kế hoạch vận động và triển khai thu đóng góp, thu xã hội hóa.

Hàng năm, Nhà trường đã ban hành quyết định thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ với thành phần: Hiệu trưởng; Hiệu phó, kế toán; Ban đại diện cha mẹ học sinh, tổ trưởng chuyên môn, thủ quỹ và phân công công việc cho các thành viên. Đầu mỗi năm học, nhà trường phối hợp với UBND phường An Hưng, UBND phường Đông Quang và đại diện Hội Cha mẹ học sinh tiến hành khảo sát cơ sở vật chất nhà trường. Căn cứ kết quả khảo sát, Ban giám hiệu nhà trường đã chủ trì họp lấy ý kiến cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh để xây dựng dự toán kinh phí chi nguồn xã hội hóa giáo dục, Kế hoạch vận động hội hóa giáo dục trong năm; Kế hoạch sử dụng khoản tài trợ được công bố và niêm yết công khai trước khi trình Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hoá, UBND phường phê duyệt. Việc vận động nguồn đóng góp đảm bảo đúng nguyên tắc tự nguyện; công khai, đúng mục đích trong thu chi nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục.

b) Về kết quả việc tổ chức thu và sử dụng kinh phí qua từng năm

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1. Số dư năm trước chuyển sang					
2. Tổng số thu trong năm	85.700.000	69.520.000	63.740.000	66.000.000	25.592.000
3. Tổng số chi trong năm	85.700.000	69.520.000	63.740.000	66.000.000	25.592.000
Trong đó, nội dung chi:					
- May rèm sân khấu	2.800.000				
- Mua bộ xích đu sắt ngoài trời	7.700.000				
- Vẽ tranh tường 3D khu vườn cổ tích	47.500.000				
- Mua thảm cỏ trải vườn cổ tích/ Sân vận động	7.300.000			33.000.000	
- Cải tạo lại vườn cổ tích	20.400.000				
- Mua 05 cái ti vi cho các phòng lớp học		69.520.000	49.950.000		
- Mua 05 cái giá treo tivi cho các phòng học			1.680.000		
+ Mua 01 nồi nấu cháo cho trẻ			7.260.000		
- Mua 01 nồi nấu nước			4.850.000		
- Sửa chữa: đổ bê tông toàn bộ phía sau dãy nhà 2 tầng phòng học và khu vực sân sau nhà bếp				33.000.000	
- Mua sơn sơn lại tường rào và sơn phía trong các phòng lớp học					21.655.000
- Mua bóng bỏ nhà bóng cho trẻ chơi					3.937.000
2. Số dư chuyển năm sau	0	0	0	0	0

c) Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài sản, trang thiết bị do hội Cha mẹ học sinh mua và bàn giao cho Nhà trường (không có);

d) Việc triển khai, phối hợp, giám sát trong việc thực hiện Kế hoạch huy động đóng góp xã hội hóa: nhà trường quan tâm, chỉ đạo đến từng cán bộ, giáo viên trong nhà trường để đảm bảo công khai, minh bạch. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh toán, cho thấy: Trong giai đoạn từ 2021-2025, đơn vị thực hiện thu, chi các khoản huy động đóng góp cơ bản đúng theo quy định của nhà nước; hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa và Công văn hướng dẫn của UBND thành phố Thanh Hóa về việc thực hiện các khoản thu trong năm học.

e) Về mở sổ sách: Nhà trường đã mở sổ quỹ tiền mặt; sổ tài sản cố định, sổ công cụ dụng cụ để theo dõi theo quy định. Việc mở sổ kế toán đầy đủ, rõ ràng trong đó đã mở sổ nguồn kinh phí theo quy định.

f) Việc thực hiện công khai: Đơn vị đã công khai sổ kinh phí huy động tài trợ và kết quả thực hiện đến toàn thể cha mẹ học sinh theo quy định.

Qua kiểm tra việc huy động, thu, quản lý, sử dụng các khoản thu xã hội hóa cho thấy:

+ Năm học 2024-2025 có một số danh sách thu nhận tiền tài trợ xã hội hoá thiếu chữ ký của người ủng hộ, tài trợ.

+ Năm học 2022-2023 nhà trường mua 05 tivi, số tiền 69.258.000đ; năm học 2023-2024 nhà trường mua 05 tivi và phụ kiện, số tiền 51.630.000đ. Kiểm tra hồ sơ, nhà trường không thực hiện mua bán hàng hoá theo hình thức chỉ định thầu (chỉ có hợp đồng và hoá đơn mua bán) là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 2, điểm m khoản 1 Điều 23 Luật đấu thầu, khoản 2 Điều 7 Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Nhà trường có thực hiện niêm yết quyết toán thu chi nguồn thu tài trợ xã hội hoá nhưng chưa niêm yết danh sách cá nhân tài trợ, số tiền tài trợ là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. Kết luận

1. Ưu điểm

- Hằng năm, trên cơ sở dự toán được giao, Nhà trường đã lập phương án phân bổ ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; hệ thống chứng từ, tài khoản, sổ kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán được thực hiện theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Đơn vị hạch toán kế toán trên phần

mềm kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh phản ánh đầy đủ kịp thời vào sổ sách kế toán. Công tác lập báo cáo tài chính hàng năm theo quy định hiện hành về biểu mẫu và thời gian lập báo cáo tài chính. Hàng năm các sổ sách, chứng từ kế toán được lưu trữ đầy đủ đúng theo quy định của Luật Kế toán, Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán.

- Đơn vị đã căn cứ các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu hiện hành để thực hiện; chứng từ thu, chi cơ bản đơn vị đã bám sát vào các văn bản quy định hiện hành của nhà nước cũng như quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện thu, chi theo quy định; mở tài khoản theo dõi các khoản thu tại Ngân hàng BIDV.

- Trong giai đoạn từ 2021-2025, đơn vị có tổ chức thu, chi các khoản ngoài ngân sách cơ bản đúng theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa và Công văn hướng dẫn của UBND thành phố Thanh Hóa về việc thực hiện các khoản thu trong năm học; thực hiện mở sổ theo dõi, hạch toán kế toán, quản lý tiền mặt (chuyên khoản) theo quy định hiện hành.

- Hàng năm nhà trường triển khai, công khai dự toán, kế hoạch thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; kết quả thu chi đều được công khai tại hội nghị họp phụ huynh từng lớp đầu năm học, cuối năm học.

- Nhà trường đã tổ chức thực hiện vận động tài trợ xã hội hoá cơ bản đúng theo hướng dẫn tại Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, các khoản chi sử dụng nguồn thu đúng mục đích, phát huy hiệu quả trong công tác dạy và học.

- Nhà trường tổ chức triển khai vận động tài trợ xã hội hoá đến Hội CMHS trên nguyên tắc tự nguyện, công khai và không đặt ra mức tài trợ cụ thể.

2. Khuyết điểm, vi phạm

2.1. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp:

- Năm 2021, khi lập dự toán, đơn vị không có thuyết minh chi tiết theo nội dung công việc kèm theo văn bản gửi cấp trên theo quy định tại Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính.

- Một số nội dung trong Quy chế chi tiêu nội bộ như: “*Chi tiền hội nghị sơ kết, tổng kết 20.000đ/người; chi bồi dưỡng đi tập huấn kiến thức 100.000đ/người*” là chưa phù hợp quy định tại Nghị quyết 64/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa.

- Một số nội dung chi năm 2021 hạch toán chưa phù hợp với bản chất nghiệp vụ phát sinh theo quy định tại phụ lục II Thông tư 324/2016/TT-BTC ngày

21/12/2016 của Bộ Tài chính.

2.2. Việc thu, quản lý và sử dụng các khoản thu theo quy định nhà nước (thu học phí):

- Năm 2022, 2023, 2024 đơn vị chưa thực hiện thu học phí qua tài khoản ngân hàng đã mở theo tinh thần chỉ đạo tại điểm k khoản 4 Mục III Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ.

- Một số chứng từ thanh toán chưa chặt chẽ như: năm 2022 thanh toán tiền mua quạt trần và quạt tường thiếu giấy đề xuất, dự toán chi tiết; chứng từ mua văn phòng phẩm thiếu danh sách cấp phát cho người sử dụng.

- Đơn vị chưa thực hiện công khai “mức thu học phí dự kiến cho 02 năm tiếp theo” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và khoản 2 Điều 5 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Việc thu, quản lý và sử dụng các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

- Trường Mầm non An Hưng thu các khoản thu ngoài ngân sách giai đoạn 2021-2024 nhưng không nộp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại, mà để quỹ tiền mặt và chi trực tiếp bằng tiền mặt là chưa đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước.

- Từ năm 2021 - 2024 Trường Mầm non An Hưng thực hiện chi tiền mặt đối với các khoản chi có giá trị trên 5.000.000 đồng là không đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước.

- Trong Quy chế chi tiêu nội bộ của trường từ năm 2022-2025 chưa xây dựng cơ cấu chi, mức chi từ nguồn thu chăm sóc trẻ trong các ngày nghỉ, ngày hè và nguồn thu từ giáo dục kỹ năng sống và dạy học làm quen với tiếng Anh là chưa đúng theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố Thanh Hóa.

- Một số chứng từ thanh toán chưa chặt chẽ như: thanh toán tiền công trực tra cho các cô giáo từ tháng 01-05/2022 chưa có bảng chấm công; một số danh sách cấp phát đồ dùng bán trú cho các lớp thiếu chữ ký nhận của giáo viên các lớp được cấp.

2.4. Việc huy động, quản lý, sử dụng các khoản thu xã hội hóa:

- Năm học 2024-2025 có một số danh sách thu nhận tiền tài trợ xã hội hoá thiếu chữ ký của người ủng hộ, tài trợ.

+ Năm học 2022-2023 nhà trường mua 05 tivi, số tiền 69.258.000đ; năm

học 2023-2024 nhà trường mua 05 tivi và phụ kiện, số tiền 51.630.000đ. Kiểm tra hồ sơ, nhà trường không thực hiện mua bán hàng hoá theo hình thức chỉ định thầu (chỉ có hợp đồng và hoá đơn mua bán) là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 2, điểm m khoản 1 Điều 23 Luật đấu thầu, khoản 2 Điều 7 Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Nhà trường có thực hiện niêm yết quyết toán thu chi nguồn thu tài trợ xã hội hoá nhưng chưa niêm yết danh sách cá nhân tài trợ, số tiền tài trợ là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Trách nhiệm

Trách nhiệm đối với những khuyết điểm, vi phạm nêu trên thuộc về Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng phụ trách và Kế toán Trường Mầm non An Hưng qua các thời kỳ (kế toán năm 2021; kế toán thời kỳ từ năm 2022 đến năm 2025).

II. Kiến nghị

1. Đối với Trường Mầm non An Hưng

- Tiến hành kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến khuyết điểm, vi phạm; đồng thời Xây dựng “Kế hoạch tổ chức thực hiện Kết luận, kiến nghị thanh tra” và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục đối với những khuyết điểm, vi phạm đã chỉ ra trong Kết luận thanh tra; Báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh và UBND phường Đông Quang xong trước ngày 01/5/2026 theo quy định.

- Nghiêm túc chấn chỉnh công tác kế toán, nâng cao nghiệp vụ của kế toán trong công tác xây dựng dự toán, hạch toán kế toán, thanh toán không dùng tiền mặt và việc thiết lập chứng từ kế toán theo đúng quy định tại Thông tư số 24/2024/TTBTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện tiếp nhận, sử dụng các khoản tài trợ xã hội hoá giáo dục theo đúng quy định tại Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện đúng quy trình, thủ tục mua sắm tài sản theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản có liên quan.

- Thực hiện công khai “mức thu học phí dự kiến cho 02 năm tiếp theo” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định của Nhà nước để xây dựng và điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra nội bộ để kịp thời phát hiện và khắc phục thiếu sót, tồn tại trong công tác quản lý, sử dụng kinh phí.

2. Đối với UBND phường Đông Quang.

- Chỉ đạo Trường Mầm non An Hưng triển khai thực hiện nghiêm túc kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn hoạt động thu chi tài chính để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được giao tại nhà trường.

- Có kế hoạch bố trí nguồn kinh phí để sửa chữa hệ thống cửa đi và cửa sổ đã bị xuống cấp để đảm bảo an toàn cho công tác dạy và học của trường Mầm non An Hưng.

III. Công khai kết luận thanh tra

Việc công khai Kết luận thanh tra quy định tại theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025, cụ thể:

- Công khai trước đối tượng thanh tra;
- Công khai toàn văn kết luận thanh tra trên trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Nội chính TU (để p/h);
- Phó chánh TTr chỉ đạo Đoàn TT;
- UBND phường Đông Quang (để p/h);
- Trường Mầm non An Hưng (để t/h);
- Lưu: VT, P9, Đoàn TTr.

CHÁNH THANH TRA

Vũ Văn Đạt